

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(*Tính đến 15 giờ 00 ngày 20/11/2021*)

Từ 15 giờ ngày 19/11/2021 đến 15 giờ ngày 20/11/2021: **42 ca mắc mới.**

STT	Tên BN	Mã BN	Năm sinh	Giới tính	Chỗ ở hiện nay	Đối tượng
1. Ca bệnh cộng đồng: 05 ca						
1.	T.N.T.T	1082775	1998	Nữ	Nguyễn Công Phương, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
2.	L.N.L. H	1082789	1984	Nữ	Đội 14, Thôn Hà Nhai Nam, Tịnh Hà, Sơn Tịnh	Xét nghiệm cộng đồng
3.	T.Đ.P	1082778	1962	Nam	xóm 2, Trường Xuân, Tịnh Hà, Sơn Tịnh	Xét nghiệm cộng đồng
4.	N.H.M	1082779	1990	Nam	xóm BẦU Chuốc, Bình An Nội, Bình Chánh, Bình Sơn	Xét nghiệm cộng đồng
5.	H.T.T	1082797	1977	Nữ	Vùng 5, Hải Tân, Phố Quang, Đức Phổ	Xét nghiệm cộng đồng
2. Sàng lọc định kỳ nhân viên y tế: 02 ca						
6.	P.T.K.C	1082800	1984	Nữ	KDC 8, thôn Lâm Hạ, Đức Phong, Mộ Đức	Xét nghiệm sàng lọc cho nhân viên y tế lần 3
7.	B.T.T	1082799	1989	Nam	102 Nguyễn Nghiêm, Phổ Ninh, Đức Phổ	Xét nghiệm sàng lọc cho nhân viên y tế lần 2
3. Ổ dịch Đức Lợi, Mộ Đức: 07 ca, cộng dồn: 89 ca						
8.	Đ.V.H	1082801	1940	Nam	KDC số 7, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN1006026, xét nghiệm trong KCL Trường THCS Nam Đàn lần 2
9.	L.V.T	1082802	1968	Nam	Vinh Phú, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN 967682, xét nghiệm trong KCL Trường THCS Nam Đàn lần 3
10.	M.T	1082803	1971	Nam	Vinh Phú, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN 967682, xét nghiệm trong KCL Trường THCS Nam Đàn lần 3

11.	N.V.H	1082804	1972	Nam	An Chuẩn, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN 960447, xét nghiệm trong KCL Trường THCS Nam Đàn lần 3
12.	P.T.T	1082805	1984	Nam	Vinh Phú, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN 960447, xét nghiệm trong KCL Trường THCS Nam Đàn lần 3
13.	M.T	1082806	1967	Nam	Vinh Phú, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN 960447, xét nghiệm trong KCL Trường THCS Nam Đàn lần 3
14.	N.G.H	1082813	2021	Nam	KDC số 11, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN 1059825, xét nghiệm trong KCL tại Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 1 lần 2
4. Ổ dịch Quy Thiện, Phổ Khánh, Đức Phổ: 01 ca, cộng dồn: 14 ca						
15.	P.Q.S	1082782	1989	Nam	Xóm 3, Nguyễn Đình Chiểu, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	F1 BN1016287, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 3
5. Ổ dịch công ty Đông Thành: 04 ca, cộng dồn: 42 ca						
16.	P.T.T	1082794	2001	Nam	Xóm 5, Thọ Trung, Tịnh Thọ, Sơn Tịnh.	F1 BN1051293, xét nghiệm trong KCL tại Khu cách ly Tịnh Sơn lần 3
17.	N.N.T	1082795	1997	Nam	TDP Liên Hiệp 2B, Trương Quang Trọng, TP Quảng Ngãi	F1 BN1059836, xét nghiệm trong KCL Tịnh Sơn lần 3
18.	T.T.M. T	1082815	1978	Nữ	Tổ 10, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 3
19.	N.T.N	1082796	1979	Nữ	Hẻm 121 Nguyễn Văn Linh, Trương Quang Trọng, TP Quảng Ngãi	F1 BN 1059835, xét nghiệm trong KCL tại Khu cách ly Tịnh Sơn lần 3
6. Ổ dịch công ty Ván Lạng Gia Hưng: 02 ca, cộng dồn: 24 ca						
20.	H.C.L	1082810	1983	Nam	Thủy Hội, Long Đông, Bắc Sơn, Lạng Sơn	F1 BN 1016299, xét nghiệm trong KCL tại công ty lần 3
21.	L.T.N	1082811	1974	Nữ	Đội 3, Phước An, Vĩnh Thành, Bình Thạnh, Bình Sơn	F1 BN 1016299, xét nghiệm trong KCL tại công ty lần 3
7. Ổ dịch công ty An Phú Vinh: 02 ca, cộng dồn: 09 ca						
22.	H.Đ.P	1082808	1981	Nam	Tân Giang, Quỳnh Bảng, Quỳnh Lưu, Nghệ An	F1 BN1042959, xét nghiệm trong KCL tại công ty lần 2

23.	H.Đ.H	1082809	1975	Nam	An Long, Tam Nghĩa, Núi Thành, Quảng Nam	F1 BN1042959, xét nghiệm trong KCL tại công ty lần 2
8. Ổ dịch công ty Tân Ốc Đảo: 02 ca, cộng dồn: 12 ca						
24.	N.T.A.P	1082812	1976	Nam	TDP4, Thị trấn Châu Ô, Bình Sơn	F1 BN1059846, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
25.	V.H.N	1082814	2010	Nam	Đông Bình, Bình Chánh, Bình Sơn	F1 BN1042960, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 3
9. Ổ dịch An Phước, Hành Dũng, Nghĩa Hành: 01 ca, cộng dồn: 08 ca						
26.	B.T.C. N	1082816	1950	Nữ	An Phước, Hành Dũng, Nghĩa Hành	F1 BN 967688, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 3
10. Ổ dịch Đội 4, phú Bình, Tịnh Châu: 01 ca, cộng dồn: 07 ca						
27.	N.T.C	1082781	1990	Nữ	xóm 4, Thọ Tây, Tịnh Thọ, Sơn Tịnh	F1 BN1051305, xét nghiệm trong KCL tại khu cách ly Tịnh Sơn lần 2
11. Ổ dịch Nghĩa An, TP Quảng Ngãi: 02 ca, cộng dồn: 25 ca						
28.	V.T.N	1082785	1968	Nữ	xóm 2, Phố Trung, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	F1 BN1059859, xét nghiệm trong khu phong tỏa Phố Trung lần 2
29.	N.T.A	1082786	1995	Nữ	xóm 2, Phố Trung, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	F1 BN1059859, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2
12. Liên quan BN về từ TPHCM: 01 ca						
30.	P.H.N	1082784	1995	Nữ	197/20 Bích Khê, Tổ 1, Nghĩa Chánh, TP. Quảng Ngãi	F1 BN 1016310, xét nghiệm trong KCL tại Trường ĐHCN4 – chi nhánh Quảng Ngãi lần 3
13. Ngoại tỉnh về: 11 ca						
31.	N.M.L	1082776	2001	Nam	Thôn Tây, An Vĩnh, Lý Sơn	từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
32.	N.V	1082777	1981	Nam	Thôn Tây, An Vĩnh, Lý Sơn	từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
33.	P.T.V	1082783	1991	Nam	Đội 1, Xuân Vinh, Hành Đức, Nghĩa Hành	Từ Tp HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1

34.	T.V.H	1082787	1999	Nam	KDC 18, Phước Đức, Đức Phú, Mộ Đức	từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
35.	P.T.H	1082788	1952	Nữ	KDC 24, Thạch Trụ Đông, Đức Lâm, Mộ Đức	từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
36.	T.Q.T	1082790	1998	Nam	Đội 16, Tịnh Sơn, Sơn Tịnh	từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
37.	P.L.H	1082791	1999	Nam	TDP 1, Thị trấn La Hà, Tư Nghĩa	Từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
38.	N.T.C. V	1082792	2012	Nữ	An Bình, Nghĩa Kỳ, Tư Nghĩa	từ TP. HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
39.	N.A.V	1082793	2013	Nam	An Bình, Nghĩa Kỳ, Tư Nghĩa	từ TP. HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
40.	P.D.K	1082807	1996	Nam	KDC 21, thôn Châu Me, Đức Phong, Mộ Đức	từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
41.	N.V.B	1082780	1988	Nam	Tổ 4, An Bài, Quỳnh Phụ, Thái Bình	từ Bình Dương về, xét nghiệm trong KCL nhà nghỉ Sơn Bình lần 2
14. Lái xe qua chốt kiểm tra: 01 ca						
42.	B.Q.V	1082798	1992	Nam	Đường số 1, Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TPHCM	từ TPHCM về, xét nghiệm tại chốt đèo Bình Đê lần 1

I. Tổng hợp tình hình dịch bệnh COVID-19

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: **2.256** ca bệnh.

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 26/6/2021 đến nay: **2.255** ca bệnh. Trong đó: Số ca hiện đang điều trị: **556** ca bệnh; Số ca khỏi bệnh: **1.688** ca bệnh; Tử vong: 11 bệnh nhân.

- Hoạt động truy vết từ ngày 26/6/2021 đến nay đã xác định: 9.258 trường hợp F1, 28.114 trường hợp F2.

- Đang cách ly tập trung: 1.958 người (1.502 người F1, người từ vùng dịch: 456).

- Đang cách ly tại nhà: 4.773 người.

- Công tác thu dung, điều trị:

Cơ sở điều trị	Số bệnh nhân vào viện trong ngày	Số bệnh nhân ra viện (khỏi bệnh) trong ngày	Tổng số bệnh nhân hiện có	Phân loại (số lượng, %)				
				Không triệu chứng	Nhẹ	Vừa	Nặng	Nguy kịch
Cơ sở 1	17	13	211	84 (39,8%)	109 (51,6%)	17 (8,1%)	1 (0,5%)	0
Cơ sở 2	4	1	137	0	112 (81,8%)	15 (10,9%)	10 (7,3%)	0
Cơ sở 3	19	3	134	94 (70,1%)	40 (29,9%)	0	0	0
Cơ sở 4	2	2	74	63 (85,1%)	11 (14,9%)	0	0	0
Tổng cộng	42	19	556	241 45,2%)	272 (47,3%)	32 (5,7%)	11 (2,0%)	0

- Tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:

+ Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 1.435.574 liều.

+ Tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 1.018.024 liều (71%).

+ Lũy tích số người tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin: **801.072** người (đạt tỷ lệ 90,7% số người từ 18 tuổi trở lên).

+ Lũy tích số người tiêm 2 mũi vắc xin: **157.889** người (đạt tỷ lệ 17,9% số người từ 18 tuổi trở lên).

II. Nhận định tình hình

1. Tình hình dịch COVID-19 tại huyện Bình Sơn, Thành phố Quảng Ngãi, Mộ Đức, Đức Phổ, Tư Nghĩa có diễn biến phức tạp.

Ổ dịch tại Đông Thành, Ván Lạng Gia Hưng, Tân Ốc Đảo và ca bệnh cộng đồng mới đường Nguyễn Công Phương, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi; Thôn Hà Nhai Nam, Tịnh Hà, Sơn Tịnh; Trường Xuân, Tịnh Hà, Sơn Tịnh; Bình An Nội, Bình Chánh, Bình Sơn; Hải Tân, Phổ Quang, Đức Phổ cần khẩn trương khoanh vùng cách ly, xét nghiệm kịp thời bóc tách F0 và truy vết thần tốc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng.

2. Người từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về Quảng Ngãi từ ngày 30/9/2021 đến nay ghi nhận **215 ca bệnh** COVID-19, khả năng trong những ngày đến sẽ còn nhiều ca mắc bệnh.

3. Theo quy định của UBND tỉnh tại Công văn số 5525/UBND-KGVX ngày 19/10/2021 thì người đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 thực hiện cách ly tại nhà, tuy nhiên thời gian vừa qua nhiều người cách ly tại nhà chưa thực hiện nghiêm túc việc cách ly tại nhà nên dễ gây ra bùng phát dịch; vì vậy cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý, giám sát chặt chẽ hơn nữa những người cách ly nhà. Những người cách ly tại nhà không thực hiện nghiêm túc quy định cách ly thì phải xử lý và cho cách ly tập trung.

4. Nhiều người sau khi hoàn thành cách ly tập trung, về cách ly tại nhà ngày thứ 7 đến ngày thứ 10 xét nghiệm dương tính với SARS-COV-2, nếu không quản lý chặt chẽ việc cách ly tại nhà thì nguy cơ dịch sẽ lây lan ra cộng đồng.

III. Một số kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị các cơ quan truyền thông: Tăng cường và đa dạng công tác tuyên truyền vận động để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Lưu ý việc người dân thực hiện khai báo y tế trung thực, thực hiện tốt 5K; khi có triệu chứng ho, sốt, đau họng, khó thở, mất vị giác, khứu giác thì liên hệ y tế gần nhất để được tư vấn và xét nghiệm SARS-COV-2. Khuyến cáo người dân từ các vùng dịch nên cân nhắc khi trở về tỉnh Quảng Ngãi, và khi về tỉnh Quảng Ngãi cần khai báo trung thực và thực hiện tốt việc cách ly để tránh lây lan dịch ra cộng đồng.

2. Đề nghị các khu cách ly tập trung: thực hiện nghiêm túc Công văn số 3731/UBND-KGVX ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phòng lây nhiễm chéo SARS-CoV-2 trong các khu cách ly tập trung và Công văn số 1474/SYT-NVY ngày 30/6/2021 của Sở Y tế về phân luồng, tránh lây nhiễm chéo trong khu cách ly; Các khu cách ly chỉ nên bố trí người cách ly trong các phòng càng ít càng tốt, không quá 4 người/ phòng. Các khu cách ly, cơ sở điều trị COVID-19 quản lý chặt chẽ không cho người trong khu cách ly, cơ sở điều trị tiếp xúc với người dân bên ngoài khu cách ly, khu điều trị. Tuyệt đối không cho người không có nhiệm vụ vào khu cách ly, cơ sở điều trị COVID-19.

3. Đề nghị các địa phương

- Xét nghiệm nhanh vùng phong tỏa để kịp thời bóc tách F0 và truy vết thân tộc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng. Cần lưu ý việc lập kế hoạch gửi về Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt khi triển khai xét nghiệm diện rộng.

- Thực hiện việc phong tỏa diện hẹp theo đánh giá dịch tễ, quản lý chặt chẽ việc giãn cách trong khu phong tỏa, cung cấp đủ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho người dân trong khu phong tỏa, đảm bảo công tác y tế cho người dân trong khu cách ly, thực hiện xét nghiệm cho tất cả người dân trong khu phong tỏa theo hướng dẫn Bộ Y tế.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của “Tổ COVID cộng đồng”, cần kiểm tra, rà soát những người từ vùng dịch về địa phương để có biện pháp cách ly phù hợp.

- Việc giám sát y tế, cách ly y tế tại cư trú/lưu trú phải được thực hiện nghiêm túc với sự quản lý của chính quyền địa phương, Tổ phòng, chống dịch COVID cộng đồng; thực hiện thông báo để cộng đồng biết, hỗ trợ. Các trường hợp vi phạm quy định giám sát y tế, cách ly y tế thì xử lý nghiêm theo quy định.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ đối tượng ngư dân có tiếp xúc người dân các tỉnh có dịch hoặc đi qua, buôn bán với vùng dịch ngay khi cập cảng ở Quảng Ngãi. Kiểm soát chặt chẽ đối tượng lái xe, nhất là đối tượng lái xe khách đường dài từ các tỉnh có dịch về Quảng Ngãi.

- Phối hợp ngành y tế triển khai thực hiện nghiêm công tác tiêm chủng, đảm bảo đúng tiến độ theo Kế hoạch số 1084/KH-SYT ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022. Tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin cho các đối tượng đảm bảo tiến độ đề ra; đồng thời đảm bảo an toàn phòng chống dịch trong các buổi tiêm.

Sở Y tế kính báo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Các cục: QLKCB, YTDP (báo cáo);
- Viện Pasteur Nha Trang (báo cáo);
- BCĐ PC COVID-19 tỉnh;
- Trung tâm Chỉ huy PC COVID-19 tỉnh;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các phòng CN Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- TTYT các huyện, tx, tp;
- VP Sở đăng Website;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Minh Đức